**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**BÀI: ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1 (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc đúng và trả lời câu hỏi một đoạn văn, đoạn thơ có độ dài 70 – 80 tiếng, tốc độ đọc khoảng 70 – 80 tiếng/ 1 phút

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tham gia học tập, biết liên hệ bản thân

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Yêu thương, biết giúp đỡ , chia sẻ với bạn

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ, tự giác tham gia các hoạt động của lớp

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tờ thăm ghi các đoạn của đọc thành tiếng, SHS, SGV

- HS: SHS, vở

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (2 phút)**  **a. Mục tiêu:** Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:**  - GV cho HS nghe một bài hát. | |
| **B. Đánh giá kĩ năng đọc: ( 36 phút)**  **1. Đọc thành tiếng và trả lời câu hỏi**  **a. Mục tiêu:** Đọc tốt nội dung đoạn đọc và trả lời được câu hỏi về nội dung của bài.  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** | |
| **-** GV hướng dẫn HS thực hiện nội dung kiểm tra đọc thành tiếng  - GV yêu cầu HS bắt thăm đoạn đọc: Điều đặc biệt, cách viết nhật kí đọc sách, Sài Gòn của em, chim sơn ca.  - GV mời HS đọc bài bắt thăm và trả lời câu hỏi  - GV nhận xét, đánh giá HS | - HS lắng nghe  - HS bắt thăm  - HS đọc bài và trả lời câu hỏi  - HS lắng nghe |
| **III. Củng cố, dặn dò ( 2 phút)**  - Gọi HS nhắc lại nội dung bài học.  - Yêu cầu HS chuẩn bị bài cho tiết học sau.  - Nhận xét giờ học. | - HS nhắc lại  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**BÀI: ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1 (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Đọc hiểu và trả lời được các câu hỏi về nội dung bài *Các em nhỏ và cụ già*

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tham gia học tập, biết liên hệ bản thân

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Yêu thương tôn trọng người lớn tuổi

- Phẩm chất nhân ái: Yêu thương, biết giúp đỡ , chia sẻ với bạn

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ, tự giác tham gia các hoạt động của lớp

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SHS, SGV

- HS: SHS, vở

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (2 phút)**  **a. Mục tiêu:** Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** | |
| GV cho HS nghe 1 bài hát và hát theo | - HS hát |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: ( 36 phút)** | |
| **1. Hoạt động 1: Luyện đọc củng cố - Học thuộc lòng (15 phút)**  **a. Mục tiêu:** Đọc – hiểu câu chuyện *Các em nhỏ và cụ già*  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức** | |
| - GV hướng dẫn HS thực hiện nội dung kiểm tra đọc hiểu bài *Các em nhỏ và cụ già*  *-* GV yêu cầu HS đọc thầm bài *Các em nhỏ và cụ già*  - GV yêu cầu HS đọc các câu hỏi về nội dung bài đọc *Các em nhỏ và cụ già* và làm bài  - GV mời HS chia sẻ trước lớp  + Em đọc câu văn cuối đoạn 1 để tìm chi tiết cho thấy cuộc dạo chơi của các bạn nhỏ rất vui.  + Em đọc câu văn đầu đoạn 2 để biết các bạn nhỏ dừng lại làm gì.  + Qua cuộc trao đổi với ông cụ, em hãy tìm chi tiết cho thấy các bạn nhỏ rất ngoan.  + Em đọc lời nói của ông cụ trong đoạn văn thứ tư để biết vì sao các bạn nhỏ không giúp được gì nhưng ông cụ văn thấy lòng nhẹ hơn.  + Từ ngữ “Một lát sau” chỉ thời gian, vậy em suy nghĩ xem nó trả lời cho câu hỏi nào?  + Em hãy đọc đoạn văn thứ tư để biết câu văn nào dưới đây thể hiện cảm xúc của các bạn nhỏ với nỗi buồn của ông cụ.  + Thương cảm có nghĩa là cảm động và thương xót trước một tình cảnh nào đó.Em hãy tìm từ ngữ có nghĩa giống như vậy.  **+ Em thích chi tiết nào trong bài đọc? Vì sao?**  **+ Bài đọc giúp em hiểu thêm điều gì?**  **- GV nhận xét và đánh giá HS** | - HS lắng nghe  - HS đọc thầm bài đọc  - HS trả lời câu hỏi  - HS chia sẻ  +Tiếng nói cười ríu rít.  + Để hỏi thăm một cụ già đang buồn bã.  + Các bạn lễ phép hỏi ông cụ.  + Vì các em nhỏ đã biết quan tâm, chia sẻ với ông cụ.  + Khi nào  + Các em nhìn cụ già đầy thương cảm.  + bi cảm, cảm thương  + Em thích nhất chi tiết “Đám trẻ lặng đi. Các em nhìn cụ già đầy thương cảm”. Chi tiết này cho thấy những đứa trẻ thật ngoan và tốt bụng. Các em có một tình yêu thương con người sâu sắc khi thấy thương cảm trước cảnh một cụ già có chuyện buồn.  + Bài đọc giúp em hiểu thêm về sự sẻ chia trong cuộc sống. Đôi khi giúp đỡ người khác không phải là chúng ta cho họ vật gì, mà sự cho đi lớn nhất đó là sự đồng cảm và sẻ chia với những niềm vui, nỗi buồn trong cuộc sống.  - HS lắng nghe |
| **III. Củng cố, dặn dò ( 2 phút)**  - Gọi HS nhắc lại nội dung bài học.  - Yêu cầu HS chuẩn bị bài cho tiết học sau.  - Nhận xét giờ học. | - HS nhắc lại  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**BÀI: BÀI ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1 (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

*-* Nghe – viết được đoạn văn với tốc độ khoảng 50 – 55 chữ; trình bày hợp lý, biết viết hoa đúng các chữ đầu mỗi dòng thơ

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tham gia học tập, biết liên hệ bản thân

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Yêu quê hương, biết giữ gìn cảnh đẹp quê hương

- Phẩm chất nhân ái: Yêu thương, biết giúp đỡ , chia sẻ với bạn

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ, tự giác tham gia các hoạt động của lớp

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SHS, SGV

- HS: SHS, vở

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |
| **-** GV cho HS bài hát *Chiều Hồ Gươm* | - HS lắng nghe |
| **B. Đánh giá kĩ năng viết ( phút)** | |
| **B.3 Hoạt động nghe – viết** | |
| **1. Hoạt động 1: Nghe – viết đoạn văn: Hồ Gươm: (32 phút)**  a. Mục tiêu: Viết đúng chính tả, viết hoa tên riêng, viết hoa sau dấu chấm, trình bày bài sạch đẹp, khoa học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức | |
| - GV đọc cho HS nghe bài viết *Hồ Gươm*  *-* GV đọc bài Hồ Gươm cho HS viết vào VBT  - GV yêu cầu HS đổi vở soát lỗi cho bạn  - GV đọc lại bài HS lắng nghe và soát lỗi bài bạn  - GV nhận xét bài viết | - HS lắng nghe  - HS viết VBT  - HS đổi vở  - HS soát lỗi  - HS lắng nghe |
| **III. Củng cố, dặn dò ( 3 phút)**  - Gọi HS nhắc lại nội dung bài học.  - Yêu cầu HS chuẩn bị bài cho tiết học sau.  - Nhận xét giờ học. | - HS nhắc lại  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 2**

**BÀI: BÀI ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 1 (Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù.**

- Viết được đoạn văn ngắn hoặc một bức thư

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tham gia học tập, biết liên hệ bản thân

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Yêu thương, biết giúp đỡ , chia sẻ với bạn

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ, tự giác tham gia các hoạt động của lớp

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SHS, SGV

- HS: SHS, vở, VBT

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động: (2 phút)**  **a. Mục tiêu:** Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức:** | |
| - GV cho HS nghe một bài hát | - HS lắng nghe |
| **B. Hoạt động Khám phá và luyện tập: ( 36 phút)** | |
| **1. Hoạt động 1: Viết đoạn văn ngắn ; viết thư cho bạn bè hoặc người thân ( 36 phút)** | |
| **a. Mục tiêu:** Viết được đoạn văn ngắn hoặc thư gửi cho bạn bè, người thân; viết sạch đẹp, trình bày khoa học, hợp lý.  **b. Phương pháp, hình thức tổ chức** | |
| - GV yêu cầu HS đọc và chọn đề bài phù hợp  - GV yêu cầu HS viết vào VBT  - GV mời HS trao đổi bài viết với bạn  - GV mời 3- 4 HS đọc bài viết  - GV yêu cầu HS đánh giá phần viết của mình và của bạn  - GV nhận xét một số bài viết văn | - HS đọc đề bài và chọn đề bài viết  - HS viết bài vào VBT  - HS trao đổi với bạn  - HS đọc bài viết  - HS đánh giá bài viết  - HS lắng nghe |
| **III. Củng cố, dặn dò( 2 phút)**  - Gọi HS nhắc lại nội dung bài học.  - Yêu cầu HS chuẩn bị bài cho tiết học sau.  - Nhận xét giờ học. | - HS nhắc lại  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

................................................................................................................................

................................................................................................................................

................................................................................................................................